

**Danh sách các dòng điện thoại hỗ trợ Dịch vụ cuộc gọi hiển thị tên thương hiệu
VietinBank (Voice Brandname)**

STT	Hãng	Model	Version	Ghi chú
1	Apple	Các model từ iPhone 5 trở lên		
2	Samsung	Samsung Galaxy J4+	SM-J415F	Để kiểm tra thông tin version trên máy Samsung vào Cài đặt -> Thông tin điện thoại
3		Samsung Galaxy A01	SM-A015F	
4		Samsung Galaxy A01 Core	SM-A013G	
5		Samsung Galaxy A10	SM-A105G	
6		Samsung Galaxy A10s	SM-A107F	
7		Samsung Galaxy A11	SM-A115F	
8		Samsung Galaxy A20	SM-A205F	
9		Samsung Galaxy A20s	SM-A207F	
10		Samsung Galaxy A21s	SM-A217F	
11		Samsung Galaxy A30	SM-A305F	
12		Samsung Galaxy A30s	SM-A307GN	
13		Samsung Galaxy A31	SM-A315G	
14		Samsung Galaxy A50	SM-A505F	
15		Samsung Galaxy A50s	SM-A507FN	
16		Samsung Galaxy A51	SM-A515F	
17		Samsung Galaxy A6+	SM-A605G	
18		Samsung Galaxy A7	SM-A750GN	
19		Samsung Galaxy A70	SM-A705F	
20		Samsung Galaxy A71	SM-A715F	
21		Samsung Galaxy A80	SM-A805F	
22		Samsung Galaxy A8 Star	SM-G885F	
23		Samsung Galaxy A9	SM-A920F	
24		Samsung Galaxy J6	SM-J600G	
25		Samsung Galaxy J6+	SM-J610F	
26		Samsung Galaxy J7 Duo	SM-J720F	
27		Samsung Galaxy J8	SM-J810Y	
28		Samsung Galaxy M10	SM-M105G	
29		Samsung Galaxy M11	SM-M115F	
30		Samsung Galaxy M20	SM-M205G	
31		Samsung Galaxy M21	SM-M215F	
32		Samsung Galaxy M30	SM-M305M	
33		Samsung Galaxy M30S	SM-M307F	
34		Samsung Galaxy M31	SM-M315F	
35		Samsung Galaxy Note9	SM-N960F	
36		Samsung Galaxy S20FE	SM-G780F	
37		Samsung Galaxy S9	SM-G960F	
38		Samsung Galaxy S9+	SM-G965F	
39		Samsung Galaxy Note10 Lite	SM-N770F	
40		Samsung Galaxy S10 Lite	SM-G770F	
41		Samsung Galaxy Xcover 4s	SM-G398FN	
42		Samsung Galaxy Fold	SM-F900F	
43		Samsung Galaxy Tab A 10.5	SM-T595	
44		Samsung Galaxy Tab A 8.0	SM-T385	

STT	Hãng	Model	Version	Ghi chú
45		Samsung Galaxy S8	SM-G950F	
46		Samsung Galaxy S8+	SM-G955F	
47		Samsung Galaxy A5	SM-A520F	
48		Samsung Galaxy J3	SM-J330F	
49		Samsung Galaxy J7 Pro	SM-J730G	
50		Samsung Galaxy A6	SM-A600G	
51		Samsung Galaxy A7	SM-A720F	
52	Vinsmart	Live		
53		Joy2+		
54		Joy3		
55		Star		
56		Star 3		
57		Star4		
58		Active 3		
59	OPPO	OPPO R17 Pro		
60		OPPO Find X		
61		OPPO A3S		
62		OPPO A7		
63		OPPO A5 2020		
64		OPPO A9 2020		
65		OPPO K3		
66		OPPO Reno		
67		OPPO Reno 10x Zoom		
68		OPPO Reno2		
69		OPPO A12		
70		OPPO A31		
71		OPPO A91		
72		OPPO A52		
73		OPPO A92		
74		OPPO Reno3		
75		OPPO Reno3 Pro		
76		OPPO Reno4		
77		OPPO Reno4 Pro		
78	Huawei	Các dòng máy dùng chip Kirin (đưa số máy Huawei)		Để kiểm tra thông tin chip của model vào trang web https://www.gsmarena.com/ tìm kiếm model và xem thông tin chi tiết ở trường Chipset
79	Vivo	Y11		
80		S1		
81		V10		
82		Y19		
83		S1Pro		
84		Y50		
85		Y30		